

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày: 17 - 9 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Văn Tuyển

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Nhật

Bà Nguyễn Thị Chiều

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Thái Bá Tuấn A, sinh năm 1996 tại Thành phố Hà Nội; nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn Chiền, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Bá C và bà Phí Thị Uyên; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 208 lập ngày 26/5/2021 của C an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2021 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Mai T, sinh năm 2001 tại thành phố Hải Phòng; nơi ĐKKHKT: Thôn An Phú, xã Đại Bản, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tường (đã chết) và bà Lê Thị Luyện; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 209 lập ngày 26/5/2021 của C an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2021 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Thái Bá C, sinh năm 1969 và bà Phí Thị Uyên, sinh năm 1973; cùng nơi cư trú: Thôn Chiền, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội; đều có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Ngô Doãn T, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn Cao Xá, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Như Q, sinh năm 2001; nơi cư trú: Dụ Nghĩa, xã Lê Thiện, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/5/2021, Nguyễn Mai T, sinh năm 2001 có hộ khẩu thường trú tại thôn An Phú, xã Đại Bản, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng dùng nick Facebook của mình có tên là “Trangg Bé” gọi đến nick Facebook của Thái Bá Tuấn A, sinh năm 1996 ở thôn Chiền, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội có tên là “Tuánn Anh’s” qua ứng dụng Messenger, để hỏi mua 03 viên ma túy keo. Tuấn Anh đồng ý bán ma túy keo cho Tuyết với giá 400.000 đồng/01 viên. Tuyết đồng ý, rồi bảo Tuấn Anh mang ma túy keo đến khu đô thị Tân Tây Đô thuộc địa phận xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội cho Tuyết. Sau đó, Tuấn Anh điều khiển xe máy máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29K2-9899 đến khu vực phố Thụ Y thuộc địa phận xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội và mua được 03 viên ma túy dạng keo có đặc điểm là 03 viên nén hình chữ nhật, màu ghi xám đựng trong 01 túi nilong màu trắng trong, kích thước khoảng 4x6cm, với giá 900.000 đồng của một người đàn ông tên Thành khoảng 25 tuổi (không rõ địa chỉ ở đâu). Tuấn Anh cầm 03 viên ma túy trong tay và điều khiển xe máy đi đến điểm hẹn với Tuyết, trên đường đi Tuấn Anh gọi cho Tuyết qua nick Facebook của mình đến nick Facebook của Tuyết bằng ứng dụng Messenger để bảo Tuyết ra lấy ma túy. Khi Tuấn Anh đi đến khu vực ven đường Quốc lộ 32 thuộc khu đô thị Tân Tây Đô, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng thì gặp Tuyết, Tuấn Anh đã đưa cho Tuyết túi nilong chứa 03 viên ma túy. Khi nhận ma túy xong, Tuyết bảo với Tuấn Anh bán thêm cho Tuyết 02 chỉ ma túy ke và thoả thuận khi nào nhận được ma túy ke thì sẽ trả luôn tiền cho 03 viên ma túy keo. Tuấn Anh đồng ý và nói giá một chỉ ma túy ke là 3.500.000 đồng, khi nào có sẽ giao cho Tuyết sau. Sau đó, Tuấn Anh điều khiển xe máy đến khu vực Thụ Y (nơi đã mua ma túy keo trước đó) để tiếp tục mua ma túy về bán cho Tuyết nhưng không gặp Thành nên Tuấn Anh đi về nhà.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Tuấn Anh dùng nick Facebook của mình gọi cho nick Facebook của Thành là “Má Hồng” qua ứng dụng Messenger, để hỏi mua hai chỉ ma túy ke. Thành đồng ý bán cho Tuấn Anh với giá 6.000.000 đồng/02 chỉ ma túy ke và hẹn Tuấn Anh đến khu vực phố Thụ Y để giao dịch mua bán. Tuấn Anh điều khiển xe máy đến điểm hẹn với Thành, khi Tuấn Anh đang đứng đợi thì có 01 người nam thanh niên

(Tuấn Anh không quen biết) đi đến đưa cho Tuấn Anh 02 chỉ ma túy ke và nhận tiền. Ngay lúc đó, Tuấn Anh nhận được cuộc gọi của Tuyết hỏi có ma túy chưa và hẹn Tuấn Anh đến khu vực quán karaoke Phương Nguyên 1 thuộc khu vực Cầu Gáo, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng để giao ma túy cho Tuyết. Tuấn Anh đồng ý và cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái, rồi điều khiển xe đến khu vực đã hẹn với Tuyết. Biết Tuyết đang ngồi trong xe taxi đỗ ven đường gần quán Karaoke Phương Nguyên 1, Tuấn Anh điều khiển xe máy đi đến gần và dừng ngay cạnh chiếc xe taxi. Khi Tuấn Anh đang định đưa ma túy cho Tuyết thì lực lượng C an kiểm tra bắt quả tang. Thu giữ trong tay trái Thái Bá Tuấn A 01 túi nilong màu trắng trong, kích thước khoảng 4x6cm, miệng túi có viền kẻ màu cam, bên trong có 04 túi nilong màu trắng trong, kích thước mỗi túi đều khoảng 2x2cm, miệng mỗi túi đều có viền kẻ màu đỏ, bên trong mỗi túi đều chứa tinh thể màu trắng (Tuấn Anh khai là ma túy Ketamin); thu giữ trong tay trái Nguyễn Mai T 01 túi nilong màu trắng trong, kích thước khoảng 4x6cm, miệng túi có viền kẻ màu cam, bên trong có 03 viên nén màu ghi xám, hình chữ nhật, kích thước mỗi viên đều khoảng 0,6x1,2cm, một mặt mỗi viên có hai chữ “R” lồng vào nhau (Tuyết khai là ma túy keo). Ngoài ra, cơ quan C an còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu hồng bên trong có lắp số sim 0379747166 của Tuyết; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng bên trong có lắp số sim 0816996966 và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29K2-9899, số máy 0104777, số khung 104767, xe đã qua sử dụng của Tuấn Anh.

Tại Kết luận giám định số 4045/KLGD-PC09 ngày 24/5/2021, Phòng kỹ thuật hình sự C an Thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 04 túi nilong màu trắng trong có tổng khối lượng 2,342 gam đều là ma túy loại Ketamin (thu giữ của Thái Bá Tuấn A); 03 viên nén màu ghi xám hình chữ nhật, một mặt mỗi viên có hai chữ “R” lồng vào nhau có tổng khối lượng 1,498 gam đều là ma túy loại MDMA (thu giữ của Nguyễn Mai T).

Bản Cáo trạng số 76/CT-VKS-ĐP ngày 30 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố Thái Bá Tuấn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Mai T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi của mình như nội dung nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Thái Bá Tuấn A về tội “Mua bán trái phép chất

ma túy”, bị cáo Nguyễn Mai T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thái Bá Tuấn A từ 7 năm tù đến 8 năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mai T từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy bao gói chứa ma túy đã niêm phong sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu hồng bên trong có lắp số sim 0379747166 của Tuyết; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng bên trong có lắp số sim 0816996966 của Tuấn Anh; trả lại ông Thái Bá C và bà Phí Thị Uyên 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29K2-9899, xe đã qua sử dụng; buộc bị cáo Tuyết nộp số tiền 1.200.000 đồng sử dụng mua bán ma túy để sung vào ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện Đan Phượng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Thái Bá Tuấn A và Nguyễn Mai T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai người làm chứng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/5/2021, tại khu vực ven đường Quốc lộ 32 thuộc khu đô thị Tân Tây Đô, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, bị cáo Thái Bá Tuấn A đã bán trái phép cho bị cáo Nguyễn Mai T 03 viên nén màu ghi xám hình chữ nhật, một mặt mỗi viên có hai chữ “R” lồng vào nhau, đều là ma túy loại MDMA có tổng khối lượng 1,498 gam với giá 1.200.000 đồng. Sau đó, Tuyết tiếp tục hỏi mua 02 chỉ ma túy “ke” và Tuấn Anh đồng ý, thỏa thuận khi nào có sẽ giao cho Tuyết sau.

Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, tại trước cửa quán Karaoke Phương Nguyên 1 thuộc khu Cầu Gáo, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Thái Bá Tuấn A đã cất giấu trên người 01 gói nilong bên trong có 04 túi nilong màu trắng trong đều là ma túy loại Ketamin, có tổng khối lượng 2,342 gam, mục đích để bán cho

Nguyễn Mai T với giá 7.000.000 đồng nhưng chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị C an xã Đan Phượng bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ trong tay trái Thái Bá Tuấn A 01 túi nilong màu trắng trong, bên trong có 04 túi nilong màu trắng trong đều chứa ma túy loại Ketamin; thu giữ trong tay trái Nguyễn Mai T 01 túi nilong màu trắng trong, bên trong có 03 viên nén màu ghi xám, hình chữ nhật, là ma túy loại MDMA. Ngoài ra, cơ quan C an còn thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu hồng của Tuyết; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29K2-9899, xe đã qua sử dụng của Tuấn Anh.

Như vậy, bị cáo Thái Bá Tuấn A ở hai thời điểm khác nhau trong cùng ngày 16/5/2021 đã hai lần có hành vi bán trái phép ma túy cho Nguyễn Mai T, mục đích để thu lợi bất chính số tiền 1.300.000 đồng. Hành vi của Tuấn Anh đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Mai T là người mua ma túy của Tuấn Anh mục đích để sử dụng, khi Cơ quan C an bắt giữ đã thu giữ trong tay trái của Tuyết 03 viên là ma túy loại MDMA, có tổng khối lượng 1,498 gam nên đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, hành vi của các bị cáo Thái Bá Tuấn A và Nguyễn Mai T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong bản Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy là chất gây nghiện có ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng, là một trong những nguyên nhân gây ra các hành vi tội phạm và tệ nạn xã hội, vì vậy Nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán... trái phép các chất ma túy. Các bị cáo đều là người có sức khỏe, có hiểu biết nhưng không chịu lao động để phục vụ bản thân, giúp đỡ gia đình mà do vụ lợi, ham chơi đua đòi nên dẫn đến nghiện ma túy và phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đó là: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo tuổi đời còn

trẻ, phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án và tiền sự, để xem xét giảm nhẹ cho một phần hình phạt.

Theo khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, các bị cáo là người lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Thái Bá Tuấn A khai mua của người tên Thành ở khu vực phố Thú Y thuộc xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội và đối tượng không rõ tên tuổi là người giao ma túy cho Tuấn Anh ngày 16/5/2021 tại khu vực trên. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, do bị cáo Tuấn Anh không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể những người trên ở đâu, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, tuy nhiên không làm rõ được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Như Quỳnh, sinh năm 2001 ở thôn Dụ Nghĩa, xã Lê Thiện, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng là bạn cùng phòng với Nguyễn Mai T và Ngô Doãn Trọng ở thôn Cao Xá, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội là người lái taxi chở Tuyết và Quỳnh; cả Quỳnh và Trọng đều không biết việc Tuyết cất giấu ma túy trên người, cũng như không biết việc Tuyết và Tuấn Anh mua bán ma túy với nhau nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[5] Về số tiền bị cáo Nguyễn Mai T dùng để mua bán 03 viên ma túy MDMA với bị cáo Thái Bá Tuấn A nhưng Tuyết chưa đưa cho Tuấn Anh, đây là số tiền dùng vào việc phạm tội nay cần buộc bị cáo Tuyết nộp để sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy loại Ketamine trong 04 túi nilong màu trắng trong và 03 viên nén màu ghi xám là ma túy loại MDMA thu giữ trong vụ án, sau khi giám định đã được Phòng kỹ thuật hình sự C an Thành phố Hà Nội niêm phong, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29K2-9899, số máy 0104777, số khung 104767, đứng tên đăng ký chiếc xe là Nguyễn Đức Minh, địa chỉ: Thanh Xuân, Sóc Sơn, Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn nhưng không có cơ sở để xác định người có tên như trên, Phòng Cảnh sát hình sự C an Thành phố Hà Nội cung cấp chiếc xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Xác định chiếc xe là của bà Phí Thị Uyên và ông Thái Bá C ở thôn Chiền, xã Đức Thượng, huyện Hoài Đức (là bố, mẹ của Thái Bá Tuấn A) mua lại. Bà Uyên và ông C khai không biết việc Tuấn Anh dùng chiếc xe máy để làm phương tiện đi mua bán ma túy nên trả lại chiếc xe cho ông C và bà Uyên.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu hồng, bên trong có lắp số sim 0379747166 thu giữ của Nguyễn Mai T; 01 chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng, bên trong có lắp số sim 0816996966 thu giữ của Thái Bá Tuấn A. Xác định các bị cáo sử dụng những chiếc điện thoại trên vào việc liên hệ để mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thái Bá Tuấn A 07 (Bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 16/5/2021.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mai T 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 16/5/2021.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo Nguyễn Mai T nộp số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bao gói chứa chất ma túy, sau khi giám định đã được Phòng kỹ thuật hình sự C an Thành phố Hà Nội niêm phong.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS MAX màu hồng, bên trong có lắp số sim 0379747166 thu giữ của Nguyễn Mai T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng, bên trong có lắp số sim 0816996966 thu giữ của Thái Bá Tuấn A.

Trả lại ông Thái Bá C và bà Phí Thị Uyên 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, biển kiểm soát 29K2-9899, số máy HA05E 0104777, số khung RLHHA0606WY 104767 (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện

Đan Phượng, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2021 giữa C an huyện Đan Phượng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội).

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Thái Bá Tuấn A và Nguyễn Mai T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Thái Bá Tuấn A và Nguyễn Mai T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- CQ THAHS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo,.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Văn Tuyến

